

Số: 05/2025/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T (V); Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lý Bình D – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Ông Mai Bá N, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ I, phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường G, tỉnh Thái Nguyên).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Mai Bá N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T (V1) số tiền gồm:

+ Nợ gốc là: 148,859,432 đồng (một trăm bốn mươi tám triệu tám trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng).

+ Nợ lãi tính hết ngày 10/7/2025 là: 204,963,488 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng).

Ông Mai Bá N tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 11/07/2025 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ, theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh Doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng Đ

(LD2022800332) ký ngày 12/08/2020 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 (2121602279) ký ngày 04/08/2021 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần T, thì lãi suất mà ông N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần T.

2.2. Án phí:

Ông Mai Bá N chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 8.845.570 đồng (tám triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi đồng).

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.533.000 đồng (tám triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001208, ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Thái Nguyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Phòng THA DS KV1 – Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn